

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIỀN LÃNG
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

Số: 30/2025/QĐCNTTLH

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Tiền Lãng, ngày 20 tháng 3 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Nguyễn Thị Thanh M và anh Cao Việt H.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 16 tháng 01 năm 2025 về việc yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị Thanh M.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 3 năm 2025 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Người khởi kiện: Chị Nguyễn Thị Thanh M, sinh năm 20xx; nơi cư trú: K6, phường N, quận K, thành phố Hải Phòng;

+ Người bị kiện: Anh Cao Việt H, sinh năm 19xx; nơi cư trú: Thôn M, xã T, huyện T, thành phố Hải Phòng.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 3 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 3 năm 2025, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thanh M và anh Cao Việt H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Thanh M và anh Cao Việt H có 01 con chung là Cao Nhật M, sinh ngày 10/10/2022. Anh chị thoả thuận: Chị M trực tiếp nuôi con Cao Nhật M; anh H cấp dưỡng cho con mỗi tháng 2.500.000 đồng. Thời hạn nuôi

con, cấp dưỡng cho con tính từ ngày Quyết định này có hiệu lực cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày chị M có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh H không chịu thi hành khoản tiền trên thì còn phải chịu lãi suất phát sinh do chậm trả, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian và số tiền còn phải thi hành án.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được干涉.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Thanh M và anh Cao Việt H không yêu cầu Toà án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự./.

Noi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Tiên Lãng;
- Chi cục THADS huyện Tiên Lãng để thi hành;
- UBND xã Kiến Thiết, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng; (ĐKKH số 37/2021);
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Huyền Trang